

# XỬ LÝ TỶ GIÁ HỐI ĐOÁI TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY

**ThS. Nguyễn Thị Tuyết Nga**

**T**ỷ giá hối đoái (TGHD) là một phạm trù kinh tế tổng hợp, có liên quan đến các phạm trù kinh tế khác là đóng vai trò có hiệu lực và có hiệu quả trong việc tác động đến quan hệ kinh tế đối ngoại của mỗi nước, đồng thời là yếu tố cực kỳ quan trọng đối với chính sách tiền tệ quốc gia. Chính vì vậy, việc nhận thức và đặc biệt là việc xác định và đưa vào vận hành trong thực tế một cách đúng đắn hay không về một loại giá có tầm quan trọng đặc biệt này trở thành thước đo về trình độ quản lý và năng lực điều hành chính sách tiền tệ quốc gia, tác động trực tiếp hoặc gián tiếp, tích cực hay tiêu cực đối với việc thực hiện các mục tiêu của nền kinh tế, đến tăng trưởng và ổn định kinh tế, đến ổn định và nâng cao sức mua của đồng tiền trong nước.

Đã bao đời nay, hình như loài người đã và đang tiếp tục đứng trước một vấn đề có tầm quan trọng đặc biệt này và mong tiếp cận một nhận thức đúng đắn để từ đó có thể đưa vào vận hành trong thực tế một TGHD phù hợp nhưng kết quả đem lại không như những gì mà người ta mong muốn.

Sở dĩ có hiện tượng đó là vì bản thân TGHD, như các nhà kinh tế thường coi là một loại giá của giá, bởi nó bị chi phối ít nhất ở 4 yếu tố sau đây:

- Tình trạng của cán cân thanh toán của mỗi nước.

- Sức mua của các đồng tiền có liên quan đến quan hệ tỷ giá.

- Yếu tố tâm lý.

- Sự can thiệp của Nhà nước.

Sự kiện TGHD giá đồng USD và VND trong những ngày qua đã chứng minh không thể bác bỏ được tác động qua lại của các yếu tố nói trên vào việc hình thành tỷ giá. Tỷ giá hối đoái giữa USD và VND tăng lên trong những ngày qua diễn ra khi mà đồng USD bị đánh giá thấp trên thế giới thì ở Việt Nam tỷ giá đó lại tăng lên một cách đột ngột và đang ổn định tạm thời ở mức cao. Sự biến động có vẻ nghịch chiều đó chỉ có thể tìm thấy, như những nhà kinh tế nhận định là thuộc về yếu tố tâm lý, chứ không phải bắt nguồn từ yếu tố nào khác.

Nhận định đó phải chăng là chính xác? Và đi liền sau nhận định, việc xử lý TGHD cần phải tiến hành như thế nào?

Để có thể xử lý vấn đề TGHD ở nước ta trong hiện tại và xu hướng phát triển của nó trong tương lai một cách đúng đắn, theo tôi cần thiết phải đặt nền kinh tế nước ta trong bối cảnh của sự giao lưu ngày càng rộng với nền kinh tế thế giới, trong mối quan hệ gắn bó giữa các quan hệ tương tác với các yếu tố tác động đến việc hình thành TGHD và đặc biệt quan trọng là phải coi trọng sự phân tích và đưa ra các biện pháp xử lý có hiệu quả và kịp thời.

Như ta biết, với chế độ TGHD thả nổi theo quan hệ cung, cầu

về một loại ngoại tệ nào đó trên thị trường có ý nghĩa quan trọng đến việc hình thành TGHD. Quan hệ cung cầu về ngoại tệ với tư cách là một yếu tố quyết định đến TGHD lại bị chế định bởi nhiều tác động thuận nghịch khác nhau, trong đó có quan hệ cung cầu thực, quan hệ cung cầu do đầu cơ và cũng có thể quan hệ cung cầu do tâm lý về sự tăng giá hay giảm giá của một loại ngoại tệ nào đó.

Khi các quan hệ cung cầu là yếu tố quan trọng chi phối mạnh mẽ đến TGHD thì lập tức có một câu hỏi khác đặt ra: Cái gì quyết định đến cung cầu? Trả lời câu hỏi này, người ta lại quay về các yếu tố khác như tình trạng của cán cân thanh toán quốc tế, sức mua của đồng tiền và yếu tố tâm lý hoặc đầu cơ.v.v... và để giải thích cho hiện tượng đó người ta đặt tên cho nó "lý thuyết về sự vòng vèo". Lý thuyết về sự vòng vèo tự thân nó khẳng định không có một yếu tố duy nhất nào có thể chế định hoàn toàn về TGHD.

Xuất phát từ nhận thức trên đây, tôi cho rằng, sự biến động của TGHD vừa qua là tác động của nhiều nguyên nhân, phần nhiều thuộc về yếu tố tâm lý. Tuy nhiên, yếu tố tâm lý đó được dựa vào các cơ sở kinh tế, khi mà trong bối cảnh của nền kinh tế thế giới giá dầu tăng liên tục và vẫn chưa có điểm dừng, giá vàng thế giới tăng lên một cách chóng mặt trong những tháng gần đây. Sự tăng giá của các loại hàng hóa

nói trên đều có liên quan chặt chẽ đến việc sử dụng USD - vốn là một đồng tiền chuẩn trong việc xác định tỷ giá của các đồng tiền khác nhau. Như vậy, việc TGHĐ giữa USD và VND tăng lên cũng không ngoài các dự đoán thông thường về sự biến động của TGHĐ giữa USD và VND và cũng không thể kết luận vội vã là chỉ do yếu tố tâm lý thuần túy mà không dựa vào các diễn biến của các sự kiện kinh tế.

Xuất phát từ những nhận định đó, ta cho rằng, sự biến động của TGHĐ giữa USD và VND không nên và không thể quy về một yếu tố duy nhất là tâm lý. Nếu chỉ là vì yếu tố tâm lý thì biện pháp giữ ổn định TGHĐ phải chăng là bằng cách trấn an? Tôi tin rằng, chỉ với biện pháp trấn an sẽ không đủ khả năng làm cho tỷ giá hối đoái quay trở về mức trước khi có biến động, vì như

đã nói, sự biến động có những yếu tố kinh tế của nó.

Biện pháp khôn ngoan và hợp quy luật theo tôi là phải chấp nhận sự biến động theo một biên độ nào đó cho phép, dựa vào các tín hiệu của thị trường. Nếu chúng ta quan niệm việc quản lý TGHĐ không phải là cố định mà là ổn định, nghĩa là cho phép nó được giao động trong một biên độ rộng hẹp nào đó thì tôi cho rằng sự biến động đó là có cơ sở và để từ đó, tìm mọi biện pháp khác nhau, khống chế hoặc triệt tiêu các yếu tố bất lợi khác để cho TGHĐ không phải là “Con ngựa bất kham” mà là có thể quản lý một cách có hiệu quả.

Mọi người đều thừa nhận rằng, vì TGHĐ có độ nhạy cảm hết sức cao đối với các biến số khác của nền kinh tế theo các tín hiệu của thị trường, và do đó cố giữ cho nó ổn định là công việc

cực kỳ quan trọng của bất kỳ quốc gia nào, bất kỳ một thị trường nào.

Sự ổn định của TGHĐ là một yêu cầu và mục tiêu quan trọng của chính sách tiền tệ quốc gia, kéo theo sự ổn định của nền kinh tế. Do vậy, ta có thể nói, xét về trường thế (long position) TGHĐ phải ổn định và xét về đoản thế (short position) TGHĐ phải được điều chỉnh và giữa 2 thời kỳ đó phải là sự ổn định.

“Ổn định chứ không phải là cố định” có ý nghĩa về nhiều mặt giúp chúng ta nhận thức khi điều hành TGHĐ, theo đó sự biến động nhỏ vừa qua cũng là sự điều chỉnh bắt đầu từ thị trường và để quản lý có hiệu quả ta hãy cố gắng cô lập các yếu tố khác để cho nó không thể là “Phi mã”. Đây phải chăng là cách nhận thức khôn ngoan nhất của chúng ta trong lúc này ■

## DỊCH VỤ THẺ Ở VIỆT NAM

# THỊ TRƯỜNG TIỀM NĂNG

**Trịnh Ngọc Lan**

*Việt Nam với dân số trên 83 triệu dân, trong khi số chủ thẻ hiện nay mới khoảng 1,6 triệu người. Do vậy thị trường thẻ Việt Nam là rất tiềm năng và mới được khai thác một phần nhỏ.*

### Tình hình phát triển dịch vụ thẻ của các Ngân hàng thương mại Việt Nam

Trong vòng 2 năm trở lại đây, thị trường sử dụng thẻ thanh toán ở Việt Nam phát triển rất mạnh. Theo số liệu từ Hội thẻ Hiệp Hội

Ngân hàng Việt Nam đến đầu quý IV/2005. Việt Nam có khoảng 1,6 triệu thẻ. Trong đó 90% là thẻ ghi nợ (debit-card) 10.000 điểm chấp nhận thẻ (POS) và khoảng trên 1.000 máy rút tiền mặt (ATM) được lắp đặt trên toàn quốc, phần lớn số máy này đặt tại Hà Nội và thành phố HCM.

Triển khai các chương trình hoạt động, phát triển các tiện ích liên quan đến thẻ không những giúp ngân hàng tăng thêm số lượng khách hàng sử dụng dịch

vụ, thu hút được một lượng vốn khá lớn mà còn là những động thái giúp cho các ngân hàng khẳng định vị thế và tạo ra lợi thế so sánh của mình.

Các sản phẩm thẻ được chú trọng phát triển, chủ trương phát triển dịch vụ thẻ được quán triệt đến từng phòng, từng nhân viên. Công tác tiếp thị thẻ được đẩy mạnh bằng các biện pháp như: thành lập bộ phận thẻ chuyên biệt, tiếp cận các doanh nghiệp, đặc biệt các khách hàng đang có quan hệ, các trường học để phát